

Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩ Nhai, ngày 28 tháng 02 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 145/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Chu Thị N, sinh năm 1989;

- Bị đơn: Anh Lao Văn T, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: Xóm M, xã P, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị N và anh Lao Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Chu Thị N và Anh Lao Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Chu Thị N và anh Lao Văn T thỏa thuận giao cho anh T có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lao Thị Mỹ D, sinh ngày 04/11/2007; giao cho chị N có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lao Yến N1, sinh ngày 08/9/2011 và cháu Lao Duy H, sinh ngày 05/3/2015 đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự kiện khác. Tạm hoãn đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị N và anh T do hai bên không yêu cầu.

Chị N và anh T có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về án phí:** Chị Chu Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng. Hoàn trả chị N 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Võ Nhai theo biên lai số 0006701 ngày 06 tháng 11 năm 2024.

*(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- THADS huyện Võ Nhai;
- UBND xã Tràng Xá;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tất Thắng**